



Trương Dưỡng

Sau Trận Mậu Thân Đợt I ở Quảng Trị và Huế, tôi về hậu cứ ở Hoàng Hoa Thám, cả tiểu đoàn được xả trại một tuần, lúc đó tôi đang nằm chữa trị tại bệnh viện Đỗ Vinh thì Thiếu tá Nguyễn Đình Bảo, Tiểu Đoàn Phó, gọi về tiểu đoàn để nhận bàn giao chức vụ đại đội trưởng Đại đội 91 từ Đ/U Lê Văn Mễ. Rồi ra nhà hàng Bông Lai dự tiệc khao quân của Tiểu đoàn trưởng.

Trung Tá Nhã, Đại úy Thành,...đã được thăng cấp đặc cách mặt trận, riêng tôi vì mới lên Trung úy vài tháng nên được đề cử Đại Diện ra dự lễ gắn huy chương trước Quốc Hội (Nhánh Dương Liễu tức anh dũng bội tinh tuyên dương trước quân đội) và chiến thương bội tinh (bị thương ba chỗ: lỗ tai trái, đùi phải, tại Quảng Trị, và lưng mang đầy mảnh cắm vào nhiều nơi sâu quá nên không mổ tại Huế).

Lợi dụng tiểu đoàn xả trại, tôi vội lên xe đò về quê thăm vợ con. Nhưng phải ghé qua Cần Thơ lo tìm máy bay, vì đường đi Vĩnh Bình bị phá đứt nhiều đoạn và chưa được an ninh. Tối hôm đó, tôi vào ngủ tạm nhà Vãng Lai của Quân Đoàn IV. Tại đây tôi gặp một thiếu tá khoá 4 Thủ Đức, anh này đưa tôi ra phi trường Trà Nóc kiểm được phi công L-19 chờ về Trà Vinh. Sau này tôi có ghé thăm anh ở đường Nguyễn Minh Chiêu, Phú Nhuận; anh dẫn tôi vô Phòng Ba Tổng Tham Mưu để gặp bạn cùng khoá là Trưởng Phòng (hoặc phụ tá Trưởng Phòng gì đó?). Lúc ấy tôi đang mang cấp bậc đại úy, đủ tiêu chuẩn, nên anh ghi tên trong danh sách khoá 4 Quân Chánh

để học xong sẽ làm Quận Trưởng. Vì cứ đi đánh giặc triền miên, tôi cũng muốn an nhàn một lúc để được sống gần vợ con. Nhưng Sư Đoàn Dù hỏi ý kiến tiểu đoàn trưởng và tôi thất vọng vì họ không muốn mất đi con gà chọi cưng cựa này!

Về tới Vĩnh Bình, người Di Sáu của bà xã bảo chúng tôi lại ở chung, vì xung quanh tỉnh lỵ vẫn còn du kích, mỗi tối họ cứ bắt loa tuyên truyền từ bên kia bờ sông. Lúc đó tôi còn vết thương đầy lưng chưa lành, mỗi ngày nhờ bà xã thay băng. Nằm trên lầu mà xung quanh giường ngủ chứa toàn là đồng hồ, máy may, radio, cassette,...cũ (Vì đây là tiệm cầm đồ và bán vàng).

Khoảng nửa tháng sau thì tiểu đoàn di chuyển ra Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp để “trui rèn” lại. Vì lần này hao tổn quá nhiều, tân binh bổ sung cần được huấn luyện giống y tiểu đoàn mới tân lập như hai năm về trước (trong vòng có 2 năm mà có quá nhiều thay đổi, 16 sĩ quan cùng khoá 20 Đà Lạt về TĐ9ND đã hy sinh 6, riêng tôi bị thương tới 3 lần, không biết rồi đây hai năm tới nữa sẽ ra sao?!). Cuộc hành quân thao dượt cuối khoá kỳ này đặc biệt hơn lần trước, toàn bộ TĐ9ND đã thực tập nhảy dù trận, tất cả quân nhân, xe Jeep, GMC, và cả các khẩu pháo 105 ly cũng được thả dù từ phi cơ C-123 xuống một khu rừng, cách thị xã Bà Rịa khoảng 10 cây số. Sau khi nhảy xuống, các đại đội tác chiến bỏ dù tại chỗ và lập tức nhào lên tấn công mục tiêu chỉ định. Toán tiếp

liệu lo thu nhặt dù, pháo binh lo bãi để kịp thời làm màn khói cho cuộc thao dượt. Trong lúc tiểu đoàn đang tập nhảy dù trận, thì được lệnh khẩn cấp về Sài Gòn để chống trả cuộc Tổng Tấn Công Đợt II.

Khi các phi cơ C-47 đưa chúng tôi về tới phi trường Tân Sơn Nhứt, Đại Đội 91 của tôi được điều động thẳng đi bảo vệ Dinh Độc Lập. Các đại đội khác ở tại Hậu Cự tiểu đoàn, ứng chiến 100%.

Để bảo vệ vòng ngoài Phủ, tôi bố trí các trung đội tại vườn Tao Đàn, trường JJ Rousseau, trường Đại Học Văn Khoa, Bộ Ngoại Giao, và ban chỉ huy Đại Đội cùng Trung Đội 4 đóng ở cao ốc Nguyễn Du, cạnh nhà báo Thời Luận của Tướng Tôn Thất Đính.

Lúc mới vừa đóng quân xong, Tướng Đính cho anh sĩ quan cận vệ tới gọi tôi qua văn phòng gặp ông. Có lẽ với tình hình đang hỗn loạn mà được đơn vị Nhảy Dù tới ở bên cạnh, thì thật là yên tâm.

Tướng Đính vỗ vai tôi và nói:

- Em có cần gì qua giúp đỡ hay không?

- Dạ thưa không, cảm ơn Trung Tướng.

Sau khi xuề xòa đôi câu, ông bảo anh cận vệ đưa tôi đi ăn một bữa cơm xã giao thịnh soạn.

Tối đến, khoảng 2 giờ khuya, chợt nghe nhiều tiếng súng nổ hướng trường Đại Học Văn Khoa, tôi vội bắt máy truyền tin, nghe Chuẩn úy Trứ, k24TĐ báo cáo có nhiều bóng đen mang súng, xuất hiện ở đường Gia Long. Tôi vội dẫn Trung Đội Chỉ Huy tới ngay hiện trường; đến nơi thấy binh sĩ của Trứ đã tước súng của mấy

anh cảnh sát trước nhà hàng Thanh Thế. Ngay sau đó, trong phủ Tổng Thống, nghe có tiếng súng nổ, Đại tá Trưởng Phòng Cận Vệ Nhan Văn Thiệt, Thiếu Tá Tư (khoá 13 ĐL), và một số sĩ quan cận vệ chạy xe Jeep có gắn đại liên đến. Tiếp đó bên cảnh sát Đô Thành có các ông Cò Quận Nhì, Cò Long bót Lê Văn Ken, Cò He bót Tao Đàn cũng đều có mặt. Đây chỉ là một sự hiểu lầm, vì nửa đêm khuya vắng, binh sĩ của Trứ thấy bóng người mang súng, không biết đó là cảnh sát. Lúc ấy trùng hợp với sự pháo kích bằng nhiều loạt đạn hỏa tiễn 122 ly, phát xuất từ bên kia Thủ Thiêm. Trước mặt Đại tá Thiệt và mấy ông Cò, các Cảnh sát viên mặt mày hầy còn ngơ ngác nói : “Lính Nhảy Dù bộ mình đồng da sắt, sao không sợ chết gì hết vậy? Vừa nghe tiếng súng là đã thấy họ hô xung phong và nhào tới như chớp, khiến chúng tôi hết hồn chưa kịp trở tay, thì đã bị họ tước súng rồi!”



ĐT Lịch nhảy dù xuống gần cấp bậc đại úy đặc cách cho Dương, K20, và Tâm, K18 năm 1968

Đại tá Thiệt, Thiếu tá Tư, người nào cũng có đeo băng Dù trước ngực, nghe nói cũng hãnh diện lây, nên cứ cười hi hi hỏ hỏ khoái chí. Sáng hôm sau, không biết các anh báo cáo với Tổng Thống thế nào, mà họ đã chở vào vườn Tao Đàn cho một xe vận tải chất đầy những thùng đồ hộp Ration C và còn có thêm mấy chục ngàn tiền thưởng để ủy lạo binh sĩ.

Thật ra trong những lúc tập dượt đội hình chiến đấu và phản ứng cấp thời khi chạm địch. Tôi thường giải thích với binh sĩ là khi bị địch bắn, dù mình có quay lưng chạy, cũng không thể nào nhanh hơn tầm đạn bay và dễ dàng làm mục tiêu cho địch từ từ ngắm bắn. Nếu ta cứ liều mạng hô xung phong (để áp

đảo tinh thần) và nhào tới bắn trả, địch sẽ khiếp sợ quí tay, do đó có thể từ đường tử, tìm đường sanh.

Đơn vị tôi đã dùng chiến thuật này nhiều lần và rất hữu hiệu, chẳng hạn như trận Mậu Thân Đợt I ở ngã tư nhà thờ La Vang, Quảng Trị, đã kể kỹ trước. Lúc ấy dân chúng có nói lại: vì chúng tôi xung phong thần tốc quá, nên có một số địch còn kẹt lại, trốn kỹ trong hầm trú ẩn của nhà dân, chờ rút đi họ mới dám lộ đầu ra.

Từ đó về sau, mỗi buổi sáng, Thiếu tá Đỗ Quang Tư và các sĩ quan trong Phủ thường tới rủ tôi đi ăn điểm tâm. Cò Long bót Lê Văn Ken cũng thường dẫn đi ăn ở các nơi sang trọng trong Thủ Đô như khách sạn Lê Văn, Nam Đô, tôm cá Phù Tang ở Cầu Kho. Lần nào tôi cũng có gọi mấy kêu anh Bảo đi chung. Cò Long biết sĩ quan Dù không có tiền, anh thường lén rút vào túi tôi và có lần khi hành quân ở Tây Ninh, anh đã gọi cho cặp rượu Martell, đang ở trong rừng mà có rượu ngon, thật là quý vô cùng.

Lúc đó tại chợ Cây Quéo, Gò Vấp, Tiểu đoàn 9 Dù đang chạm địch mạnh. Liên Đoàn 81 Biệt Cách được lệnh tăng cường 2 đại đội (trong đó có một Đại đội trưởng là Bùi Cao Thăng, bạn cùng K20ĐL, hiện định cư tại Nam Cali) để làm thành phần tấn công đột kích càn quét đám du kích. Nơi đây



địch đang “bám trụ” (từ ngữ địch) trong Tịnh Xá Trung Tâm, cạnh chuồng ngựa. Tiểu đoàn trưởng, Trung tá Nguyễn Thế Nhã, đề nghị rút đại đội tôi từ phủ tổng thống về tăng cường. Sư đoàn đã đánh đi nhiều công điện, nhưng có lẽ vì anh Tư, anh Thiệt cố tình giữ lại, nên chần chờ hết vài hôm. Mãi tới khi có tin đại đội trưởng Nguyễn Văn Tèo tử trận, họ mới chịu buông cho đại đội đi. Cũng vì sự chần chừ trì hoãn này, khiến vị Tiểu

đoàn trưởng nổi giận. Khi đại đội vừa xuống tới Cây Quéo, trong một ngày mà ông bắt đánh hết mặt Nam rồi lại qua mặt Tây. Đẹp xong mặt Tây rồi lại tới mặt Bắc. Đánh trong Thành phố thật khó khăn vô cùng, thường phải leo cửa sổ, chui qua tường, vì các ngõ hẻm đều có súng thượng liên địch chực sẵn. Lúc đó có nhiều phóng viên chiến trường theo chụp ảnh phóng vấn, họ cũng rất gan

dạ, đi theo sát cuộc tiến quân. Khi đến mặt Bắc thuộc khu vực chuồng ngựa, tại đây địch kiên trì cố thủ, chúng tôi phải dùng thật nhiều lựu đạn cay và thùng “Cà rem” E8 hơi ngộp. Khói cay bay mịt mù khắp khu vực, địch chịu không nổi phải chạy bỏ điểm cố thủ, nhờ vậy mới chiếm được tịnh xá của Ni sư Huỳnh Liên. Ngược lại binh sĩ cũng bị cay mắt toi bời, dù có đeo mặt nạ mà cũng chịu không nổi. Tôi bị cay



mất quá, phải chạy đi tìm lu nước, úp mặt một thời gian mới đỡ được phần nào. Đụng trận suốt ngày, Đại đội tôi bị tổn thất khoảng năm người, thật là một ngày dài trong đời binh nghiệp! Chỉ một ngày mà đẹp yên được vùng Cây Quéo; đây cũng nhờ địch đã thấm mệt vì bị thiệt hại nhiều khi chạm trán với các Đại đội Dù tới trước, và đã chịu các trận đột kích tài tình của các chiến sĩ Biệt Cách 81.

Nhất là nhờ sự dũng cảm của anh em Đại đội 91 Dù cùng với loạt hơi cay mù mịt, khiến chúng dù có ngoan cố bám trụ (danh từ VC) tới đâu cũng giống như chuột trốn kín trong hang, cũng đành phải chui ra khỏi ổ. Trận này tuy toàn thắng, nhưng địch không theo lời kêu gọi đầu hàng. Họ đã nghe đồn tin vịt là lính Nhảy Dù dữ tợn, nếu đầu hàng sẽ bị móc mắt cắt lỗ tai, nhờ vậy TQLC hưởng trọn chiến quả, vì địch đã đầu thú toàn bộ với họ. Sau khi đẹp yên chợ Cây Quéo, thay vì được về hậu cứ nghỉ dưỡng quân,

nhưng BTL Sư đoàn lại điều động TĐ9ND ra thẳng vùng Ven Đô. Chúng tôi bố trí quân gần Ấp Đồn, thuộc quận Hóc Môn. Tại đây, Chiến Đoàn II ND do Trung tá Hùng chỉ huy. Họ đã giáp trận với đối phương nhiều lần, ở phía Tây Bắc hăng bột ngọt Vị Hương Tố. Địch quân đang dấu mình trong các vườn trầu thuộc xã Tân Thới Hiệp, cách phi trường Tân Sơn Nhứt khoảng 5 cây số.

Một sáng chủ nhật nọ, Đại đội 91 được lệnh đi tuần tiểu lục soát khu vực phía Nam Ấp Đồn. Khi toán khinh binh vừa băng qua đường đất đỏ, nổi giữa Nhị Bình và Ấp Đồn, thì bị một tràng AK-47 từ trong rừng rậm phía trước bắn ra. Chuẩn úy Trọng, trung đội trưởng, vội dàn quân hàng ngang, vừa bắn vừa hô “Xung phong”, đuổi địch tới tận bờ sông (nhánh sông Sài Gòn).

Tại đây, chúng tôi phát hiện ra rất nhiều thùng đạn còn mới tinh (có lẽ địch chuyên chở tới bằng ghe thuyền, hoặc buộc vào những khúc gỗ, thả trôi theo dòng nước từ vùng thượng lưu). Tôi cho lệnh lục soát và bố trí xung quanh “Kho đạn nổi” không lồ này! Với hàng trăm thùng đạn có thể chở bằng nhiều xe GMC. Đặc biệt nhất là

Hỏa tiễn 122 ly, 175 ly, ngoài ra còn rất nhiều đạn B-40, AK-47,... Khoảng một giờ sau, phi cơ trực thăng chở các vị tướng Westmoreland, Cao Văn Viên, Dục Quốc Đống cùng nhiều Sĩ quan Tham mưu cao cấp. Tháp tùng trực thăng còn có Phóng viên,

Ký giả của các Nhật Báo lớn ở Thủ Đô. Họ tới nhanh và đông đủ như vậy, vì đây là lần đầu tiên trong cuộc chiến, quân ta đã tịch thu được nhiều hỏa tiễn 122 ly, ở một nơi rất gần phi trường Tân Sơn Nhứt, bộ Tổng Chỉ Huy QL Hoa Kỳ, Bộ TTM, và Thủ Đô Sài Gòn.

Với số hỏa tiễn này mà bắn vào thành phố, thì không thể nào tưởng tượng nổi sự thiệt hại về nhân mạng,

nhà cửa. Nhất là vấn đề tâm lý, sẽ ảnh hưởng rất lớn lao đến tình hình chính trị lúc bấy giờ. Các báo chí đều có đăng trang đầu, hình tôi đứng cạnh hỏa tiễn 122 ly cao quá tầm đầu. Sáng hôm sau, anh Bảo gọi tôi lên xem công điện của Tướng Mỹ, trong đó có lời khen thưởng toàn thể quân nhân các cấp ĐĐ91ND.

Đúng một tuần lễ sau, cũng lại vào



DEPARTMENT OF THE ARMY

THIS IS TO CERTIFY THAT THE SECRETARY OF THE ARMY HAS AWARDED

THE ARMY COMMENDATION MEDAL WITH "V" DEVICE

TO
DUONG TRUONG
(THEN FIRST LIEUTENANT, ARMY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM)

FOR heroism on 24 March 1968 as Commanding Officer, 91st Company, 9th Airborne Battalion, Army of the Republic of Vietnam. Lieutenant Duong's company was attacked by elements of an enemy heavy weapons company. He immediately exposed himself to the intense enemy fire to better direct and maneuver his elements. Throughout the day-long battle, he moved under fire to exposed vantage points to effectively adjust artillery fire on the enemy's well-fortified positions. He further distinguished himself by moving, with complete disregard for his personal safety, across fireswept areas to obtain a maximum vantage point for the direction of two air strikes. Lieutenant Duong's courageous leadership inspired his troops to sustain their attack throughout the day and was instrumental in the resounding defeat of the enemy force.

GIVEN UNDER MY HAND IN THE CITY OF WASHINGTON
THIS 12TH DAY OF JUNE 19 90

William J. Westmoreland II
THE ADJUTANT GENERAL



W. J. Westmoreland II
SECRETARY OF THE ARMY



ngày chủ nhật (trên huy chương Oak Leaf With “V” Device đính kèm ghi ngày 24/3/68), ngày mà ai nấy đều nghỉ học nghỉ việc để xả hơi. Lúc đó tôi định lên tiểu đoàn, nói với anh Bảo đề xin về Phú Lâm, dự đám cưới của cô bạn gái, là em họ của Kiệt, một bạn thân cùng khóa. Nhưng anh Bảo nói, tiểu đoàn vừa mới nhận được lệnh khẩn là cho các đại đội tung ra tuần tiểu, vì có tin địch đang tăng cường xâm nhập để chuẩn bị cuộc Tổng Công Kích đợt II. Đại Đội 91 được chỉ định đi lục soát vườn cau, phía bên kia bờ rạch.

Tôi cho các trung đội đi theo đội hình quả trám: Trung đội 3 của Chuẩn úy Trứ đi đầu, tiếp theo là Ban Chỉ Huy đại đội. Bên sườn phải có Thiếu úy Phấn, k22 TĐ, cánh trái có Thiếu úy Hoè (Khóa 22 ĐL), bọc hậu có Chuẩn úy Trọng. Mặc dù gọi là đi tuần tiểu lục soát, nhưng các khinh binh lúc nào cũng giữ đúng đội hình. Nhờ vậy khi

khinh binh Học vừa qua tới giữa cầu khi thì bỗng nghe tiếng súng AK bắn từ bờ bên kia, nhờ phản xạ tự nhiên, Học nhảy đại xuống con rạch cạn, Trung đội cánh phải vội dàn ngang bờ rạch bắn yểm trợ cho Trung sĩ Lương dẫn tiểu đội đi đầu chiếm bờ bên kia để làm đầu cầu.

Trung tá Nhã SQ cổ vấn

Vừa qua khỏi cầu khi, tôi thấy thấp thoáng tổ báo động của địch đang chạy dọc theo bờ rạch (thẳng góc với con rạch chúng tôi vừa băng qua). Chuẩn úy Trứ cho khinh binh vừa bắn vừa rượt theo tới vườn cau, khi cách chòm nhà có vườn cau bỏ hoang chừng 100 thước, thì bị địch từ trong bắn ra nhiều loạt đạn.

Trứ cho toàn thể trung đội dàn trận tựa vào bờ ruộng bắn xối xả vào. Tiểu đội 1 bắn yểm trợ cho 3 khinh binh Võ, Học, và Đông dùng đội hình chân vịt tiến chiếm bờ làng làm đầu cầu.

Nhưng Học mới lên vài bước thì bị bắn trúng bụng, Trứ điều động Tiểu Đội 2 lên tiếp ứng, mặc dù đạn bắn như mưa, nhưng Võ và Đông cùng vài chiến sĩ cũng can đảm liều mạng nhào lên kéo Học ra phía sau để kịp di tản vì máu ra rất nhiều. Do quyết tâm cứu đồng bạn, 2 binh sĩ khác bị hy sinh ngay tại chỗ! Tôi gọi về Tiểu đoàn xin Nguyễn Tổng Hiền (bạn cùng khóa) bắn súng cối 81 ly yểm trợ sơ khởi, đồng thời xin một đại đội yểm trợ sườn phải. Vì bên đó có nhiều địch, chúng đang núp trong bờ rạch bắn vào chúng tôi.

Trung úy Fix, cố vấn đại đội, lập tức xin phi cơ lên yểm trợ. Không đầy 1 giờ sau, Thiếu tá Bảo đã tới ngay bên cạnh tôi. Ban Chỉ Huy ở phía sau lưng Trứ, nơi có bờ ruộng và chòm cây che phủ, đối diện với vườn cau. Tôi điều chỉnh phi cơ, pháo binh, và súng cối luân phiên đập vào vị trí địch, để họ không thể ngừng đầu dẩy bắn vào binh sĩ của Trung đội 3.

Lúc ấy Trứ và anh em binh sĩ đều đang kẹt ngoài đồng trống, họ chỉ tựa vào những bờ dẽ nên thật là nguy hiểm. Trứ báo cáo có một số binh sĩ đang bị kẹt ngay trong vườn cau! Khoảng 2 giờ sau thì Đại đội 94 của Tâm mới tới, nhìn thấy anh đang đứng hỏi chỉ thị của anh Bảo để bố trí quân, tôi vội la lên báo ngồi thấp xuống. Anh vừa nhích người thì đã bị một viên đạn bắn trúng ngay cánh tay, máu phun ra từ vết thương như vòi nước (Có lẽ đạn đã xuyên qua động mạch), nếu anh trễ chừng 1 giây, viên đạn có thể trúng ngực. Anh phải mang ơn cứu mạng của tôi, nghe anh Tâm!. Nơi chỗ tôi ngồi có nhiều cần "Ăng ten" máy truyền tin, địch thường dùng súng trường CKC nhắm bắn vào. Suốt cả ngày, tôi chỉ có thể điều chỉnh pháo binh, phi cơ, mà không thể điều động đơn vị vượt lên chiếm vườn cau được; vì địch có lợi thế núp trong hầm hố kiên cố và chống trả mãnh liệt. Khoảng 6 giờ chiều, trời bắt đầu chợp tối; Thiếu tá Bảo cho lệnh rút ra bên này bờ suối, để tái vũ trang và kiểm chút gì ăn lót bụng (trong những lần chạm địch, nhiều khi cả ngày không ăn gì mà chẳng cảm thấy đói). Khi tôi gặp Tiểu đoàn trưởng, thấy mặt ông buồn

vì đại đội đã bị kẹt lại 4 người không thể lấy xác được.

Trung tá Nhã, mặt nghiêm nghị hỏi: "Mày còn dám vô trở lại nữa, hay để cho thằng Thành?" Đang bực vì chưa lần nào bị thảm thiết như lần này! nên tôi trả lời: - Để tôi tiếp tục!



Th tá Nguyễn Đình Bảo, Trung úy Fix, cố vấn ĐĐ91 và Trương Dường, ĐĐT/ĐĐ91, cùng Ch íy Trứ, k24TB(ngồi) chụp trước chiến lợi phẩm

Rồi tôi đưa đại đội trở qua bên kia cầu, đóng quân xung quanh bờ ao làm tiền đồn. Binh sĩ không còn sức để đào hầm hố, nơi đây cách chỗ địch khoảng 800 thước. Chúng tôi cả ngày giáp trận, giày không kịp cởi, cơm chẳng muốn ăn, không tắm rửa, không nghỉ ngơi; nhưng không ai chợp ngủ được vì sợ địch phản công bất ngờ. Thấy Fix nằm ngó trời trăng, mặt mày tư lự nhưng có vẻ bình tĩnh, không sợ chết như một số người khác. Tôi vỗ vai anh như an ủi, Fix nhìn tôi mỉm cười khuyến khích, khiến lòng tôi nguôi bớt cơn phiền muộn! Nghĩ đến trách nhiệm của người chỉ huy, nhớ đến xác các chiến hữu còn kẹt lại ở trận địa, và nhất là nhớ đến gương mặt nghiêm nghị của vị Tiểu đoàn trưởng, lòng tôi thấy bồi ngùi như bị kim châm!

Sáng sớm hôm sau, tiểu đoàn cho Đại đội 93 của Trung úy Trần Duy Phước, k13TB, đến yểm trợ cánh phải. Trung đội của Trung úy Lê Mạnh Đường chạm địch mạnh. Đại đội 91 chúng tôi thận trọng tiến về vườn cau, sau khi thụt đại bác 75 ly, quạt đại liên tới tấp vào mục tiêu, các khinh binh đi đầu thận trọng chạy theo kiểu chân vạc. Lúc họ chiếm được bờ vườn cau làm đầu cầu, thì 2 trung đội dàn ngang tiến lên. Sau khi chiếm được mục tiêu, tôi cho binh sĩ thu dọn xác anh em và chia nhau lục soát toàn bộ vườn cau.

Bỗng tin mừng đưa đến tới tấp, Chuẩn úy Trứ báo: "Trình đích thân, Duy Tân 3 thu được 1 súng cối, 1

thượng liên, 2 B-40, 3 CKC, và 12 Ak-47." Chuẩn úy Trọng nói trong máy: "Duy Tân, đây Duy Tân 1, chúng tôi thu được 1 súng cối 61 ly, 2 Thượng liên, 3 B-40, 2 CKC, và 8 Ak-47"

- Duy Tân (biệt hiệu truyền tin của tôi) nghe rõ, khá lắm!

Bên Th/úy Phấn và Th/úy Hoè cũng báo về tới tấp. Nhìn thấy hầm hố có nắp kiên cố xung quanh vườn cau, căn cứ vào 2 súng cối và hố chiến đấu thì quân số địch ước lượng cấp tiểu đoàn. Nghe tin, Trung tá Nhã lập tức băng ruộng tới nơi, mặt ông hớn hỡ, vội báo cáo chiến lợi phẩm về Chiến đoàn. Ông vừa cười vừa bắt tay tôi: "Thành thật chia buồn và chúc mừng mày, Dường! (Chia buồn vì một số binh sĩ đã hy sinh, còn chúc mừng vì dựa vào vị trí kiên cố của địch mà Đại đội 91 lại có thể đánh bật họ ra và thu lượm được quá nhiều chiến lợi phẩm)."

Thông thường thì lực lượng tấn công phải cần gấp ba lần lực lượng phòng thủ, nhưng các đơn vị Dù có thể dùng quân số ít hơn và hỏa lực yểm trợ hùng hậu, cũng có thể thành công và thu lượm nhiều chiến quả, đem lại vinh dự cho màu cờ binh chủng. Nhờ có 3 phi tuần khu trục và 3 phi tuần Gunship, cùng pháo binh và súng cối của Hiền yểm trợ liên tục. Số hỏa tập đều rất gần chúng tôi, đôi khi còn nằm trong tầm sát hại; nhất là của khu trục phản lực. Tôi phải điều chỉnh hướng thả của phi cơ bằng đường ngang hông, nếu thả hướng dọc sẽ rất nguy hiểm, vì đà của các mảnh bom có thể tạt trúng đơn vị bạn. Tầm vắng xa của mảnh bom tới 500 thước mà Ban Chỉ huy Đại đội ở cách địch khoảng 200 thước, Trung đội của Trứ thì còn gần hơn nữa (Đây một phần cũng nhờ học khóa Điều Không Tiền Tuyến ở Trường Pháo Binh, cùng học lý thuyết ở VB Đà Lạt). Trận này có thể nói là do ở sự dũng cảm của anh em Đại đội 91 Nhảy Dù và sự yểm trợ hữu hiệu của phi pháo mà chúng tôi đã chuyển bại thành thắng. Đơn vị Nhảy Dù thường chạm trán với lực lượng chính qui địch, ngoại trừ trận Tết Mậu Thân đợt I, lúc nào chúng tôi cũng có hỏa lực yểm trợ hùng hậu. Vì thế trận địa có khó khăn, hung hiểm cách nào, chiến sĩ Dù vẫn có thể hoàn thành

nhệm vụ cấp trên giao phó.

Trung tá Nhã (sau này tử trận ở Vùng I) là vị sĩ quan gương mẫu, mặt lúc nào cũng nghiêm nghị, nhưng ông thường phạt rất công minh. Chẳng hạn như trận này, căn cứ vào số chiến lợi phẩm thu được, chiến đoàn phân phối cho TĐ9ND:

. 2 Anh dũng Bội tinh với nhành Dương liễu.

. 10 ngôi Sao vàng.

. 20 ngôi Sao bạc.

. 50 ngôi Sao đồng.

. và nhiều Cấp bậc được đề nghị tấn thăng.



Trương Dưỡng đang gắn cấp bậc tấn thăng cho trung sĩ Diên và các binh sĩ thuộc ĐĐ91ND

Trung tá Nhã đã dồn hết cho Đại đội 91 Dù và để tôi toàn quyền phân phối định đoạt. Chính đích thân Đại tá Nguyễn Khoa Nam, Lữ Đoàn Trưởng LĐ III ND, đã đến hậu cứ để trao gắn huy chương và các cấp bậc tấn thăng. (Tôi và anh Tâm được nhành dương liễu, anh Bảo và các Trung đội trưởng của tôi cùng khinh binh được ngôi sao vàng,...). Một tháng sau, Đại tá Nam lại đích thân đến Ấp Đồn, chứng kiến viên Cố Vấn gắn riêng cho tôi một huy chương US với “V” Device kèm Nhành Dương Liễu của quân lực Mỹ. Trong buổi tiệc tiếp tân dã chiến đãi ở dịp gắn huy chương này, Trung tá Nhã đã nói đùa chọc Đại tá Nam: “Dưỡng, mày nói Đại tá cho 50 ngàn tiền thưởng đi, lúc trước Đại tá có nói, hễ ai bắt được cán bộ nằm vùng của VC thì Quận trưởng Hóc Môn sẽ thưởng tiền.”

Tôi thấy Đại tá Nam đỏ mặt, vì ông nổi tiếng liêm khiết làm gì có tiền mà thưởng cho tôi! Mặc dù Đại đội 91 vừa bắt được một cán bộ địch, với súng K-54 tại bờ rạch, trong khu 18 Thôn Vườn Trầu. Đại tá Nguyễn Khoa Nam sau làm Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn IV ở Cần Thơ, ông đã anh dũng tử tiết khi Miền Nam bị rơi vào tay Cộng

Sản ngày 30/4/1975! Ông là một sĩ quan rất thanh liêm, tận tụy, và luôn luôn thương yêu chăm sóc cho từng binh sĩ trực thuộc. Tuy tuổi đã quá tứ tuần mà vẫn còn độc thân. Năm 1970, sau khi bị thương nhiều lần, tôi được chuyển về làm việc tham mưu dưới quyền của ông, lúc đó BCH LĐIII ND đang đóng ở hãnh Khải Vinh, Phú Lâm. Dịp này tôi được gán gũ ông nhiều nhất; bản tánh rất sợ đàn bà, như trường hợp Được sĩ L. rất mến ông, bà thường vận động giúp đỡ bệnh viện Đỗ Vinh (Bệnh Viện của Sư Đoàn Dù) đến bạc triệu. Vậy mà khi bà tới hãnh Khải Vinh thăm, ông không ra tiếp và bảo là đã đi vắng.



Đại tá Nguyễn Khoa Nam(2) gán nhành dương liễu cho Dưỡng(1) và Tâm(3) và sao vàng cho TT Nguyễn Đình Bảo, Thành(Râu), Trọng, Trứ, Phấn, và Khinh Binh

Tôi thường theo ông bay trực thăng vòng vòng khắp vùng hành quân, nhiều khi máy bay hết xăng, về đổ tiếp rồi bay nữa, khiến bao tử tôi bị nhồi quá nên khó chịu hết sức! (có lẽ ảnh hưởng của mười mấy mảnh đạn còn ghim sâu trong mình).

Một hôm tôi theo ông tới thăm Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù, lúc đó Tiểu đoàn Trưởng về thăm vợ sanh, nên chỉ có Thiếu tá Nguyễn Chí Hiếu, Tiểu đoàn phó, đón tiếp. Thấy Trung tá Vỹ, TĐT/TĐ5ND, đi vắng, Đại tá Nam nói: - Vợ sanh mà cần gì phải về thăm, có bà mẹ lo được mà.

Thiếu tá Hiếu cười cười: “Đại tá chưa có vợ nên không biết, thật ra sự hiện diện của người chồng rất an ủi khích lệ cho người vợ lúc lâm bồn!”

Đại tá Nam nghe nói xong, hai lỗ tai đỏ ửng hình như nghe đến chuyện vợ con thì mắc cỡ vậy. Bởi còn độc thân, nên ông cứ xưng phong đi hành quân

hoài, do đó các sĩ quan Tham mưu Lữ Đoàn cũng mệt theo !



Đôi về làm công tác tham mưu nhưng tôi vẫn nhớ đến những ngày còn ở đơn vị Tác chiến, nhớ đến các chiến sĩ Đại đội 91 Nhảy Dù, nhất là những lần đơn vị được điều động đến tiếp viện và giải vây các trại LLDB ở vùng biên phòng như trại Bến Sỏi, Phước Tân, Thiện Ngôn, Kà Tum,.....ở vùng mật khu Dương Minh Châu, Bời Lời, đồn



diên Vên Vên, bên Gò Nổi, Rừng Long Giang, Lò Gò, Xóm Giữa,... thuộc mật trận Tây Ninh, mà tôi sẽ kể tiếp theo những kỳ sau . ■



**Hỏi mua sách (407) 383-9142
(561) 734-4016**

Một Cảnh Hoa Dù (tái bản 7 lần)

Đờ Chiến Binh (tái bản 5 lần)

Tác Giả Trương Dưỡng

Giá \$16 + \$3 cước phí

Email: galactus@flite.net



Một chiếc Commando Car V-100 của quân đội Việt Nam Cộng Hòa đang túc trực cạnh bên một trạm kiểm soát giữa thành phố Saigon. Hình chụp vào khoảng tháng 3 năm 1968. (Hình ảnh: Enrique del Rosario)



MẬU THÂN 1968

Lính Nhảy Dù Việt Nam Cộng Hòa di chuyển qua một khu phố ngập tràn khói lửa. Nhiệm vụ của họ thật đơn giản và ngắn gọn: tiêu diệt Cộng quân, bảo vệ tài sản và sanh mạng của các dân lành vô tội.

